TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:27/2022/QĐST-KDTM	*Gia Lâm, ngày 23 tháng 12 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 15/2022/TLST-KDTM ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ngân hàng V

Trụ sở: Toà A, phường B, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng giám đốc.
- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C là Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm QLN NHBL theo Giấy uỷ quyền số 94287.21 ký ngày 08/11/2021 của TGĐ Ngân hàng V.

- Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Ngọc Đ, ông Vũ Anh Q và ông Nguyễn Anh S là Cán bộ Ngân hàng, theo văn bản ủy quyền số 093475.22 ngày 29/8/2022 của Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm QLN NHBL Ngân hàng V.

*** Bị đơn**: Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Y.

Địa chỉ: Xã C, huyện G, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Tiến H, chức vụ: Giám đốc.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng V và đại diện theo pháp luật Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Y thống nhất, thỏa thuận như sau:

1. Đại diện Ngân hàng V và Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Y có ký Hợp đồng tín dụng số 9000401.20 ngày 29/09/2020; Số tiền giải ngân: 448.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi tám triệu đồng); Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger; thời hạn vay: 84 tháng từ ngày 30/09/2020 đến ngày 29/09/2027; Lãi suất tại thời điểm giải ngân 9.9%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm Kỳ hạn 03 tháng VND cộng biên độ 4.1%/năm; Hoàn trả khoản vay gốc: Hàng tháng vào ngày 25, mỗi tháng trả 5.335.000 VND, số còn lại trả vào cuối kỳ; Hoàn trả lãi: vào ngày 25 hàng tháng theo dư nợ thực tế. Ngày trả nợ đầu tiên là ngày 25/10/2020, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 25/10/2027; Trả phí: theo quy đinh của Ngân hàng V từng thời kỳ; Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn. Hai bên ký hợp đồng thế chấp số 2865800.20 ngày 29/9/2020 và Hợp đồng tín dụng số 1265535.21 ngày 22/01/2021, Số tiền giải ngân: 455.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi lăm triệu đồng); Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger; thời hạn vay: 84 tháng từ ngày 23/01/2021 đến ngày 22/01/2028; Lãi suất tại thời điểm giải ngân 9.6%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4.3%/năm; Hoàn trả khoản vay gốc: Hàng tháng vào ngày 25, mỗi

tháng trả 5.420.000 VND, số còn lại trả vào cuối kỳ; Hoàn trả lãi: vào ngày 25 hàng tháng theo dư nợ thực tế. Ngày trả nợ đầu tiên là ngày 25/02/2021, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 22/01/2028; Trả phí: theo quy đinh của V từng thời kỳ; Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn. Hai bên ký hợp đồng thế chấp số 6856220.21 ngày 22/01/2021.

Hai bên xác nhận việc ký hợp đồng tín dụng là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo yêu cầu về chủ thể tham gia giao kết, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật và có giá trị áp dụng đối với các bên tham gia giao kết.

2. Tính đến ngày 15/12/2022, Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Y còn nợ Ngân hàng V số tiền nợ gốc và lãi là: 864.838.949 đồng, trong đó gồm có:

- Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 9000401.20 ngày 29/09/2020 là 400.962.632 đồng, Nợ gốc là: 362.640.000 đồng, nợ lãi là: 22.028.295 đồng, nợ lãi quá hạn là: 17.685.453 đồng;

- Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số 1265535.21 ngày 22/01/2021 là 460.350.942 đồng, Nợ gốc là: 406.220.000 đồng, nợ lãi là: 30.778.532 đồng, nợ lãi quá hạn là: 25.486.669 đồng.

3. Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Y có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng V toàn bộ số nợ gốc là 768.860.000 đồng; nợ lãi là 95.978.949, tổng số tiền là 864.838.949 đồng theo các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết và từ ngày 16/12/2022 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ, Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Y phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

4. Về án phí: Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Y phải chịu 18.972.000 đồng (Mười tám triệu chin tram bảy mươi hai nghìn đồng) tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng V 18.142.562 đồng (Mười tám triệu một trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng) tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm theo số Biên lai thu số AA/2010/0073718 ngày 23/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cồ Khắc Đam